TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THẾ** **TỈNH BẮC G**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/**2020/HS-ST
Ngày 12/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC G

Với T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Việt H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Viết Sang.

Ông Dương Ngô Phiên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên toà: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thế mở phiên tòa xét xử C khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không.

Sinh, trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện YT, Bắc G.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hoá: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không.

Bố đẻ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 (đã chết). Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959 (đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1985. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 22/11/2019, Nguyễn Văn C bị C an huyện Yên Thế xử phạt Hnh chính về Hnh vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 22/11/2019.

Nhân thân: Ngày 05/8/2016, Nguyễn Văn C bị công an huyện Yên Thế xử phạt Hnh chính về Hnh vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 15/8/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

***Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Chu Văn S, sinh năm 1975 (Có mặt)

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

2/ Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1968 (Có mặt).

Trú quán: Thôn TĐ, thị trấn NN, huyện Tân Yên, Bắc G.

3/ Anh Lâm Văn C, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

4/ Anh Phạm Văn H, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn C B, xã TT, huyện Tân Yên, Bắc G.

5/ Anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1966 (Có mặt).

Trú quán: Thôn Đồng T, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, Bắc G. Có mặt.

6/ Anh Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1981 (Có mặt)

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

7/ Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1978 (Có mặt)

Trú quán: Thôn ĐN, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

8/ Chị Vũ Thị T, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

9/ Chị Triệu Thị Th, sinh năm 1976 (Có mặt).

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

10/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 (Có mặt)

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

***Người làm chứng:**

1/ Anh Chu Văn Th, sinh năm 1982 (Có mặt).

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

2/ Anh Chu Văn G, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

3/ Anh Vũ Hồng Q, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn C, thị trấn PX, huyện Yên Thế, Bắc G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 13/01/2020 tại nhà Chu Văn S ở thôn P, xã PX (nay là thị trấn PX), huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Yên Thế bắt quả tang vụ đánh bạc bạc hình thức đánh ba cây, được thua B tiền. Các đối tượng bị bắt quả tang gồm: Chu Văn S (chủ nH); Trần Mạnh H, sinh năm 1968 ở thôn TĐ, thị trấn NN, huyện Tân Yên; P Văn H, sinh năm 1984 ở thôn C B, xã TT, huyện Tân Yên; Đỗ Thanh T, sinh năm 1966 ở thôn Đồng T, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế; Lâm Văn C, sinh năm 1978 và Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1981 đều ở thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế. Vật chứng thu giữ gồm: Tiền thu tại tấm thảm 920.000 đồng (*chín trăm hai mươi nghìn đồng*); 33 quân bài tú lơ khơ; 01 tấm thảm mầu xanh đỏ. Khám thu trong người Trần Mạnh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ mầu đen, 70.000 đồng (*Bẩy mươi nghìn đồng*); Khám thu trong người Lâm Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 975.000 đồng (*chín chăm bẩy mươi năm nghìn đồng*); Khám thu trong người Đỗ Thanh T: 01 ví da mầu nâu trên mặt ví có chữ Tony (đã cũ) bên trong ví có số tiền 1.208.000 đồng (*một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng*), 01 điện thoại di động cảm ứng mặt sau có chữ Oppo vỏ mầu đen, xám; Khám thu trong người Nguyễn Thanh Tuấn: 01 điện thoại di động cảm ứng mặt sau có chữ Samsung và 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng hơn 13 giờ ngày 13/01/2020, Nguyễn Văn C đi bộ đến nH Chu Văn S thì gặp Nguyễn Thanh Tuấn và Vũ Thị T, sinh năm 1982 ở thôn P, thị trấn PX, huyện Yên Thế đang ở nH S, C vào uống nước cùng mọi người. Lúc này Tuấn nói với C và T *"mấy anh em mình chơi mấy ván bài"*, C và T hiểu ý Tuấn rủ đánh bạc và đồng ý. Sau đó Tuấn, T và C ngồi xuống tấm thảm trải sẵn trên nền nH của S, khi đó trên thảm có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (do S mua về từ trước cho các cháu nhỏ chơi vui). T cầm bộ bài bỏ ra các quân bài 10, J, Q, K ra và giữ lại 36 quân bài gồm các quân A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 (mỗi loại 4 quân gồm các chất rô, cơ, bích, tép) để đánh bạc B hình thức ba cây được thua B tiền.

Cách thức đánh ba cây là: Ván đầu tiên chia cho mỗi người 03 quân để so điểm với nhau xác định xem ai cao điểm nhất thì là người cầm chương. Bắt đầu mỗi ván bạc, sau khi người chơi đặt tiền cửa xong (thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất tùy vào người cầm chương nhận hay không) thì người cầm chương chia cho mỗi người (cả người cầm chương) 03 cây bài để cộng điểm, trong đó 10 điểm là cao nhất, 01 điểm là thấp nhất (nếu ai có từ 11 điểm đến 20 điểm thì tương ứng từ 01 đến 10 điểm), quân A (át) được tính là 01 điểm. Sau khi cộng điểm, nếu bài ai cao điểm hơn điểm của người cầm chương thì thắng và được số tiền tương ứng với số tiền mà người đó đã đặt cửa, nếu bài ai thấp điểm hơn điểm của người cầm chương thì thua số tiền đã đặt cửa. Trường hợp B điểm với người cầm chương thì so chất để tính thắng, thua theo thứ tự từ cao đến thấp lần lượt là rô, cơ, tép, bích. Trong chất rô thì A (át) rô là to nhất, 2 rô là nhỏ nhất. Trong các chất cơ, tép và bích thì 9 to nhất, A (át) là nhỏ nhất. Trong mỗi ván bạc nếu bài ai được 10 điểm thì người đó sẽ được cầm chương ván bạc tiếp theo.

C, T và Tuấn đánh bạc được khoảng 20 phút thì Đỗ Thanh T, Trần Mạnh H, P Văn H đến tham gia đánh bạc cùng. Sau đó, T nghỉ không đánh bạc nữa và đi về. Tuấn, C, H, H và T tiếp tục đánh bạc khoảng 02 ván thì C nghỉ không tham gia đánh bạc mà

lên ngồi uống nước ở bàn gần đó xem các đối tượng đánh bạc. Một lúc sau có Hoàng Văn T, sinh năm 1978 ở thôn ĐN, thị trấn PX, huyện Yên Thế đến tham gia đánh bạc được 02 ván thì đứng dậy bỏ về trước. Sau khi T về thì Lâm Văn C đến tham gia đánh bạc cùng. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì S đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nH mình đồng thời đặt tiền ké cửa với Tuấn để tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khi bị bắt quả tang, không có ai thu tiền hồ, canh gác hay bảo vệ cho các đối tượng đánh bạc.

Ngày 26/02/2020, Hoàng Văn T giao nộp 10.000 đồng là số tiền T sử dụng để đánh bạc với các đối tượng vào ngày 13/01/2020.

Các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Nguyễn Văn C sử dụng 300.000 đồng đã thua hết; Hoàng Văn T sử dụng 10.000 đồng đang H tiền thì nghỉ không đánh bạc nữa; Vũ Thị T sử dụng 100.000 đồng đánh thua hết xong nghỉ; Trần Mạnh H sử dụng 100.000 đồng, khi bị bắt thua 30.000 đồng; Chu Văn S sử dụng 30.000 đồng, khi bị bắt đã thua hết; Lâm Văn C sử dụng 200.000 đồng khi bị bắt bị thua 125.000 đồng; Đỗ Thanh T sử dụng 100.000 đồng, khi bị bắt đã thua hết; P Văn H sử dụng 100.000 đồng, khi bị bắt đã thua hết; Nguyễn Thanh Tuấn sử dụng 200.000 đồng, khi bị bắt đang thắng 200.000 đồng đã bị thu giữ trên người.

Tổng số tiền chứng minh các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.505.000 đồng *(một triệu năm trăm linh năm nghìn đồng)*. Trong đó 920.000 đồng thu trên tấm thảm nơi các đối tượng đánh bạc; 70.000 đồng thu trên người Trần Mạnh H; 75.000 đồng (trong tổng số 975.000 đồng) thu trên người Lâm Văn C; 430.000 đồng (trong tổng số 2.000.000 đồng) thu trên người Nguyễn Thanh Tuấn và 10.000 đồng do Hoàng Văn T giao nộp.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đối với các đồ vật, tài sản đã thu giữ xác định: 01 chiếc điện thoại Nokia, 70.000 đồng (*bẩy mươi nghìn đồng*) là của Trần Mạnh H, số tiền 70.000 đồng (*bẩy mươi nghìn đồng*) H sử dụng để đánh bạc, điện thoại H không sử dụng để đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 975.000 đồng (*chín trăm bẩy mươi năm nghìn đồng*) là của Lâm Văn C, trong đó có 75.000 đồng *(bẩy mươi năm nghìn đồng)* C sử dụng để đánh bạc, còn điện thoại và 900.000 đồng *(chín trăm nghìn đồng)* C không sử dụng để đánh bạc; 01 ví da bên trong có số tiền 1.208.000 đồng (*một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng*), 01 điện thoại di động Oppo của Đỗ Thanh T không sử dụng để đánh bạc; 01 điện thoại di động Samsung và 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) của Nguyễn Thanh Tuấn, trong đó có 430.000 đồng *(bốn trăm ba mươi nghìn đồng)* Tuấn sử dụng để đánh bạc, còn điện thoại và số tiền 1.570.000 đồng *(một triệu năm trăm bẩy mươi nghìn đồng)* không sử dụng để đánh bạc; số tiền 10.000 đồng *(mười nghìn đồng)* do Hoàng Văn T giao nộp là số tiền T sử dụng để đánh bạc; 01 tấm thảm là của gia đình Chu Văn S, S không có đề nghị gì. Đối với

03 quân bài (trong tổng số 36 quân) các đối tượng sử dụng đánh bạc, Cơ quan điều tra đã truy tìm nH không thấy.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, gồm: Trả cho Trần Mạnh H 01 chiếc điện thoại Nokia; Trả cho Lâm Văn C 01 điện thoại di động Samsung, số tiền 900.000 đồng (*chín chăm nghìn đồng*); Trả cho Đỗ Thanh T 01 ví da mầu nâu trên mặt ví có chữ Tony, số tiền 1.208.000 đồng (*một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng*), 01 điện thoại di động Oppo; Trả cho Nguyễn Thanh Tuấn 01 điện thoại di động và số tiền 1.570.000 đồng *(một triệu năm trăm bẩy mươi nghìn đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phát biểu luận tội tại phiên toà, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá về tính chất vụ án, Hnh vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn C từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi Hnh án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung C quỹ nH nước số tiền 1.495.000 đồng và số tiền 10.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong số PS 17257389.

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm thảm màu xanh, đỏ; 33 quân bài tú lơ khơ.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và không bị oan sai. Bị cáo nhất trí với ý kiến đánh giá của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về Hnh vi, quyết định của cơ quan điều tra và Điều tra Viên, của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa không có lý do. Tuy nhiên những người này đã được triệu tập hợp lệ đã có lời khai rõ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến Hnh xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về Hnh vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng căn cứ vào Biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có thể khẳng định:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 13/01/2020 tại nH Chu Văn S ở thôn P, xã PX(nay là thị trấn PX), huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G; Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Yên Thế bắt quả tang vụ đánh bạc B hình thức đánh ba cây, được thua B tiền. Các đối tượng bị bắt quả tang gồm: Chu Văn S (chủ nH); Trần Mạnh H ; P Văn H; Đỗ Thanh T; Lâm Văn C và Nguyễn Thanh Tuấn. Vật chứng thu giữ gồm: Tiền thu tại tấm thảm 920.000 đồng (*chín trăm hai mươi nghìn đồng*); 33 quân bài tú lơ khơ; 01 tấm thảm mầu xanh đỏ. Khám thu trong người Trần Mạnh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ mầu đen, 70.000 đồng (*Bẩy mươi nghìn đồng*); Khám thu trong người Lâm Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 975.000 đồng (*chín chăm bẩy mươi năm nghìn đồng*); Khám thu trong người Đỗ Thanh T: 01 ví da mầu nâu trên mặt ví có chữ Tony (đã cũ) bên trong ví có số tiền 1.208.000 đồng (*một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng*), 01 điện thoại di động cảm ứng mặt sau có chữ Oppo vỏ mầu đen, xám; Khám thu trong người Nguyễn Thanh Tuấn: 01 điện thoại di động cảm ứng mặt sau có chữ Samsung và 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã chứng minh được số tiền sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Nguyễn Văn C sử dụng 300.000 đồng đã thua hết; Hoàng Văn T sử dụng 10.000 đồng đang H tiền thì nghỉ không đánh bạc nữa; Vũ Thị T sử dụng 100.000 đồng đánh thua hết xong nghỉ; Trần Mạnh H sử dụng 100.000 đồng, khi bị bắt thua 30.000 đồng; Chu Văn S sử dụng 30.000 đồng, khi bị bắt đã thua hết; Lâm Văn C sử dụng 200.000 đồng khi bị bắt bị thua 125.000 đồng; Đỗ Thanh T sử dụng 100.000 đồng, khi bị bắt đã thua hết; P Văn H sử dụng 100.000 đồng, khi bị bắt đã thua hết; Nguyễn Thanh Tuấn sử dụng 200.000 đồng, khi bị bắt đang thắng 200.000 đồng đã bị thu giữ trên người.

Tổng số tiền chứng minh các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.505.000 đồng *(một triệu năm trăm linh năm nghìn đồng)*. Trong đó 920.000 đồng thu trên tấm thảm nơi các đối tượng đánh bạc; 70.000 đồng thu trên người Trần Mạnh H; 75.000 đồng (trong tổng số 975.000 đồng) thu trên người Lâm Văn C; 430.000 đồng (trong tổng số 2.000.000 đồng) thu trên người Nguyễn Thanh Tuấn và 10.000 đồng do Hoàng Văn T giao nộp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trong vụ án này số tiền bị cáo cùng những người khác tham gia đánh bạc là 1.505.000 đồng. Số tiền này là dưới 5.000.000 đồng nH bị cáo là người đã bị xử phạt vi phạm Hnh chính chưa được xóa án tích. Do vậy Hnh vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố đối với bị cáo và bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa ngày hôm nay đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiện hình sự.

Xét Hnh vi chơi bạc dưới hình thức đánh ba cây được thua B tiền của bị cáo là trái phép, bị pháp luật nghiêm cấm, đánh bạc là một loại tệ nạn xã hội mà nH nước không ngừng T truyền, đấu tranh để bài trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội. Vì ham mê cờ bạc các con bạc không chịu lao động lương thiện. Bị cáo đã bất chấp pháp luật đánh bạc với những người khác nhằm thu lời bất chính, tệ nạn cờ bạc không chỉ xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội mà còn ảnh hưởng đến an ninh chính trị ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

* Đánh giá về nhân thân, thái độ mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo là người trực tiếp đánh bạc với những người khác, mặc dù số tiền đánh bạc không lớn nH bị cáo là người có nhân thân xấu:

Năm 2016 và năm 2019 bị cáo bị C an huyện Yên Thế xử phạt Hnh chính về Hnh vi đánh bạc. Mặc dù đã nhiều lần đã bị xử phạt Hnh chính về Hnh vi đánh bạc nH bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều này có thể khẳng định bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy Hnh vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được việc răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trong. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xét thấy mặc dù bị cáo đánh bạc với các đối tượng khác có mục đích trục lợi nH qua tài liệu xác minh tại địa phương thì thấy bản thân

bị cáo không có tài sản để đảm bảo cho việc thi Hnh án sau này nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Đối với Trần Mạnh H, Lâm Văn C, Đỗ Thanh T, P Văn H, Nguyễn Thanh Tuấn, Đỗ Thị T, Hoàng Văn T, Chu Văn S. Mặc đù có Hnh vi đánh bạc nH chưa đến mức xử lý hình sự. Ngày 18/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Yên Thế đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với những đối tượng này là có căn cứ. Ngày 18/3/2020 Chủ tịch UBND huyện Yên thế đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Chu Văn S về Hnh vi chứa bạc là có căn cứ.

Đối với chị Triệu Thị Th(là vợ Chu Văn S) không có mặt ở nH khi các đối tượng đánh bạc tại nH mình. Anh Nguyễn Văn T, Chu Văn Th, Chu Văn G và Vũ Hồng Q chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc nên không xử lý những người này là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.495.000 đồng và 10.000 đồng đã niêm phong trong phong bì thư. Đây là số tiền phạm tội nên cần tịch thu sung C.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 tấm thảm màu xanh, đỏ và 33 quân bài tú lơ khơ.

Đối với 01 điện thoại Nokia của Trần Mạnh H; 01 điện thoại Sam sung, số tiền 900.000 đồng của Lâm Văn C. 01 ví da màu nâu, số tiền 1.208.000 đồng và 01 điện thoại di động Oppo của Đỗ Thanh T. 01 điện thoại di động và 1.570.000 đồng của Nguyễn Thanh Tuấn. Đây là những tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**** Vì các lẽ trên:***

QUYẾT ĐỊNH:

T bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Đánh bạc''.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn C 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi Hnh án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

*****Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung C quỹ nH nước số tiền 1.495.000 đồng và số tiền 10.000 đồng đựng trong phong bì được niêm phong số PS 17257389.

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm thảm màu xanh, đỏ; 33 quân bài tú lơ khơ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và lệ phí Tóa án. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Án xử C khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Bắc G;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bắc G;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Thế;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THA huyện Yên Thế.
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Việt H